

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của Bộ Tư pháp

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai làm thử việc đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong 02 năm (2014-2016) tại Công văn số 4793/VPCP-PL ngày 27 tháng 6 năm 2014 của Văn phòng Chính phủ về việc tạm dừng đánh giá tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg;

Căn cứ Công văn cử người tham gia thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của Bộ Tư pháp của các cơ quan, đơn vị;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của Bộ Tư pháp (sau đây gọi tắt là Hội đồng), gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Phan Chí Hiếu, Thứ trưởng Bộ Tư pháp - Chủ tịch Hội đồng;
2. Bà Nguyễn Thị Tố Nga, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp - Phó Chủ tịch Hội đồng;
3. Bà Nguyễn Thị Kim Anh, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ủy viên;
4. Ông Hà Đình Bốn, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội - Ủy viên;
5. Bà Phạm Thu Hương, Phó Trưởng Ban Dân chủ Pháp luật, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Ủy viên;

6. Bà Trần Thị Huyền Nga, Hàm Vụ phó Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ - Ủy viên;
7. Ông Lê Trọng Vinh, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ - Ủy viên;
8. Ông Đặng Công Khôi, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính - Ủy viên;
9. Ông Lê Thanh Liêm, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ủy viên;
10. Ông Trần Văn Khương, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường - Ủy viên;
11. Ông Nguyễn Đức Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo - Ủy viên;
12. Bà Trần Thị Trang, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Y tế - Ủy viên;
13. Ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thanh tra Chính phủ - Ủy viên;
14. Ông Nguyễn Xuân Tùng, Phó Chánh Văn phòng, Bộ Tư pháp - Ủy viên;
15. Ông Đinh Văn Lộc, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp - Ủy viên;
16. Bà Phạm Thái Hà, Phó Vụ trưởng Vụ Thi đua khen thưởng, Bộ Tư pháp - Ủy viên;
17. Bà Lê Hải Yến, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tư pháp - Ủy viên;
18. Ông Trần Anh Đức, Phó Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Bộ Tư pháp - Ủy viên;
19. Ông Cù Thu Anh, Phó Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp - Ủy viên;
20. Bà Lương Thị Lanh, Phó Cục trưởng Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực, Bộ Tư pháp - Ủy viên;
21. Ông Đỗ Xuân Lân, Phó Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp - Ủy viên.

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm tư vấn, giúp Bộ Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Đánh giá hồ sơ tiếp cận pháp luật của 05 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được lựa chọn làm thử việc đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong năm 2014 và 2015;

2. Đánh giá và đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp biểu dương đối với xã, phường, thị trấn; quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh tiêu biểu về tiếp cận pháp luật năm 2015 trên địa bàn 05 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được lựa chọn triển khai làm thử;

3. Đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp cấp Giấy chứng nhận đối với tỉnh, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xem xét việc khen thưởng đối với địa phương được biểu dương tiêu biểu về tiếp cận pháp luật theo quy định của pháp luật;

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng địa phương đạt chuẩn và tiêu biểu về tiếp cận pháp luật phù hợp với chức năng của Hội đồng.

Điều 3. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; hoạt động theo Quy chế do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

Hội đồng có Tổ giúp việc do Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập. Tổ giúp việc có trách nhiệm tham mưu giúp Hội đồng tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này.

Hội đồng và Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, tự giải thể sau khi hoàn thành các nhiệm vụ.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ giúp việc cho Hội đồng do ngân sách nhà nước bảo đảm; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật và sử dụng theo quy định tài chính hiện hành.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Thanh tra Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo; Lao động, Thương binh và Xã hội; Nội vụ; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Y tế (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.

BỘ TRƯỞNG

Hà Hùng Cường